TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 05/2018/HSST
Ngày 18-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Huỳnh Quang Duy

+ Ông Hà Danh Vượng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *huyện M, tỉnh BR-VT tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Phú T - Sinh ngày 12 tháng 01 năm 1994 tại Bà Rịa- Vũng Tàu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chổ ở: tổ 13, ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nghề nghiệp Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Đình C và bà Phan Thị M; Vợ, con: Chưa có. Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 4 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Xuân P - Sinh năm: 1993 (đã chết ngày 10/8/2017)

Nơi cư trú cuối cùng: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Trần Xuân P- sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị H- sinh năm: 1954. Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền của ông P và bà H: Bà Trần Thị L- sinh năm: 1981. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Trần Trí H- sinh năm: 1970; Địa chỉ: khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt);

Người đại diện theo uỷ quyền cho ông H: ông Nguyễn Tiến P, sinh năm: 1984; Địa chỉ: tổ 2, khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt);

+ Ông Phạm Đình C - sinh năm: 1963 và bà Phan Thị M - sinh năm: 1957; Địa chỉ: Tổ 13, ấp A, xã B , huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Đình Chánh D - sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 4, ấp 3, xã R, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Ông Nguyễn Minh N- sinh năm: 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 05 phút, ngày 10 tháng 8 năm 2017, Phạm Phú T điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển kiểm soát: 72A- 181.34 chở bị hại Trần Xuân P (ngồi bên tay phải) và Phạm Minh N (ngồi hàng ghế sau tài xế)- cả ba đều không thắt dây an toàn. Khi đến khu vực cầu 5, ấp T, xã H, huyện M, T nhìn xuống phía dưới tháo giày, khi nhìn lên thì đầu xe ô tô đã hướng vào lề phải, gần mương kè đá. Thấy vậy, T đánh lái gấp sang bên trái và đạp chân ga làm xe lao sang lề trái, lật nghiêng xuống mương kè đá. Lúc này, T và N mở cửa ra khỏi xe thì P bị kẹt ở trong nên nhờ người dân đến nâng xe lên đưa P ra ngoài đi cấp cứu tại phòng khám xã Hòa Hiệp nhưng P đã tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được Công an huyện M khám nghiệm xác định như sau: Mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bê tông rộng 6.5m, đường có một vạch sơn trắng kẻ liền nét phân chia phần đường xe chạy, đường cong, tầm nhìn hạn chế; từ vạch sơn giữa đường đo vào mép đường phải là 3.5m. Vết phanh thứ nhất tạo trên lề đất bên phải theo hướng chuẩn, kết thúc ở giữa tim đường dài 31m, đầu vết phanh đo vào lề phải là 1.55m, cuối vết phanh vào lề phải là 3.5m. Vết phanh thứ hai, tạo ra trên mặt đường nhựa kéo dài từ phần đường bên phải sang bên trái theo hướng chuẩn dài 19.5m, đầu vết phanh đo phải là 1.2m, cuối vết phanh vào lề trái (theo hướng chuẩn) là 1.6m. Trên thành mương nước: có nhiều vết cà trên hệ thống đá bê tông và nứt bể, vùng cà xước, nứt bể kích thước 2x1m, vết cà xước trên mặt bê tông có kích thước dài 0.75m. Cọc tiêu bằng bê tông vô lề bị gãy vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu; xe ô tô 72A- 181.34 nằm trên lề trái, đầu xe hướng về xã Hòa Hiệp; bánh trước bên phải đo vào lề chuẩn là 7.4m; bánh sau bên phải vào lề chuẩn là 7.3m; từ vết phanh thứ nhất đến điểm mốc là 17m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 247/TT ngày 24/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh BR-VT kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Nhiều vết bầm tím, xây sát da trên cơ thể
+ Tụ máu dưới da đính chẩm phải.
+ Dập nhẹ thùy dưới phổi phải.
+ Tràn máu ổ bụng, vỡ gan và vỡ lá lách diện rộng.
+ Tụ máu quanh thận hai bên.

- Nồng độ Ethanol trong máu: 93,42mg/100ml

Nguyên nhân tử vong: " Choáng mất máu cấp do chấn thương bụng kín".

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông được cơ quan CSĐT Công an huyện M lập ngày 15/8/2017 xác định:

Phần đầu xe: Đèn chiếu sáng phía trước bên phải nứt vỡ, xô lệch, hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; ốp nhựa màu đen chụp hình Rmi phía trước hậu bên phải bung rời khỏi xe; mặt ngoài bánh lốp trước bên phải có nhiều vết đất cát màu đỏ.

Phần thân xe: Gương chiếu hậu bên phải bể vỡ treo lủng lẳng trên xe, mặt sau có vết chà xát. Bên phải kính chắn trước đầu xe nứt vỡ kích thước 70 cm x 60cm xô lệch từ sau về trước. Toàn bộ phần thân xe bên phải có nhiều vết cà xước. Cửa sau bên phải cà móp, dính vết sơn màu đỏ và đất cát màu xám kích thước 40 x 16cm. Ốp nhựa kim loại thân xe phía sau bên phải cà móp, dính vết màu nâu đỏ. Mặt ngoài bánh lốp sau bên phải có vết chà xát, dính cây cỏ màu đỏ.

Khám phần đuôi xe: Kính chắn gió phía sau bể vỡ gãy rời khỏi xe. Phía sau nóc xe cà móp kích thước 53cm x 8cm hướng từ trên xuống dưới, từ sau về trước.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Sau khi thu giữ xe ô tô biển số 75A- 181.34, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016270 mang tên Trần Trí H, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số 1101781, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 003137871, 01 giấy biên lai thu tiền chi phí sử dụng đường bộ, sau khi thu giữ cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Tiến P. Riêng giấy xe hạng C mang tên Phạm Phú T hiện đang tạm giữ chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M để chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đình C và bà Phan Thị M thay bị cáo bồi thường cho đại diện gia đình bị hại ông Trần Xuân P, bà Nguyễn Thị H số tiền 20 triệu đồng, bồi thường ngoài danh mục bảo hiểm cho ông Trần Trí H số tiền 15 triệu đồng.

Cáo trạng số 89/QĐ-KSĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát huyện M truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên toà:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng về điều luật và tội danh như nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Đại diện theo uỷ quyền của bị hại có ý kiến trình bày: Bị cáo và bị hại có mối quan hệ là bạn bè với nhau, tai nạn giao thông xảy ra là điều không ai mong muốn, bị cáo đã biết lỗi, hối hận về hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã

bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20 triệu đồng, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tại bản cáo trạng số 89/QĐ-KSĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Phú T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ";

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

+ Về vật chứng: Đề nghị trao trả cho bị cáo T giấy phép hạng C mang tên Phạm Phú T.

- Bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát, không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là có tội và đồng ý với quyết định truy tố của cáo trạng Viện kiểm sát tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo**: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện T, biên bản khám nghiệm phương tiện, giám định pháp y và lời khai của những người tham gia tố tụng khác là phù hợp. Theo đó, xác định được rằng, vào khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 10/8/2017, Phạm Phú T có giấy phép lái xe theo quy định (hạng C) điều khiển xe Toyota Fortuner biển kiểm soát: 72A-181.34 chở theo Trần Xuân P và Phạm Minh N. Khi đến khu vực cầu 5, ấp T, xã H, huyện M, xe ôtô do T điều khiển bị lao

xuống mương kè đá, dẫn đến lật xe và hậu quả làm chết một người là bị hại Trần Xuân P. Nguyên nhân chính gây tai nạn là hoàn toàn do lỗi ở T khi tham gia giao thông chủ quan, không chú ý quan sát phía trước mà nhìn xuống phía dưới chân, khi ngước lên thì thấy đầu xe đang hướng xuống mương kè đá bên phải đường, vì không làm chủ được tay lái nên mới đánh lái gấp sang trái và đạp ga làm cho xe lật; vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Phú T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội ; xâm phạm đến tính mạng người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có bản án thật nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng*: Không có;

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại do mình gây ra, gia đình người bị hại có đơn bãi nại, đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự đồng thời có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo là thỏa đáng.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong và không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng vụ án*:

- Đối với xe ô tô biển số 75A- 181.34 (Số máy: 2KDU899155, số khung: 69G3G4028833), giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016270 mang tên Trần Trí H, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số 1101781, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 003137871, 01 giấy biên lai thu tiền chi phí sử dụng đường bộ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng và tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Đối với giấy phép lái xe hạng C số 790168174689 mang tên Phạm Phú T là giấy tờ cá nhân được phép lưu hành nên trả lại cho T.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phú T phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú T 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2018).

Giao bị cáo Phạm Phú T cho UBND xã H, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790168174689 mang tên Phạm Phú T cấp ngày 01/9/2016 cho Phạm Phú T.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện M đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2017).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Phú T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện M;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền